

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28 tháng 4 năm 2025

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Thân

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 392/2024/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2025/QĐXX- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 392/2025/QĐST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lương Võ Tường V - Sinh năm 1995. Địa chỉ: K23/14 Trần Kế Xương, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

- Bị đơn: Ông Phan Hoàng Nh - Sinh năm 1996. Địa chỉ: K160/87 Trầm Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. *(Vắng mặt lần thứ hai).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lương Võ Tường V trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lương Võ Tường V và ông Phan Hoàng Nh kết hôn vào ngày 18/7/2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống với nhau, bà Vy và ông Nhất thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, hay cãi vã, ông Nhất thường xuyên bỏ nhà đi, không quan tâm, chăm sóc và không có trách nhiệm với gia đình và vợ con. Ông bà đã sống ly thân được hơn 02 năm. Nay bà Vy nhận thấy không còn tình cảm với ông Nhất, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nhất.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Vy xác nhận, bà và ông Nhất có 02 con chung tên Phan Lương Tuấn A - Sinh ngày 02/02/2017 và Phan Lương Đức A – Sinh ngày 17/05/2020. Ly hôn, bà Vy có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung và không yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hiện nay, con chung đang sống cùng với bà Vy tại địa chỉ số K23/14 Trần Kế Xương, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Về tài sản chung*: Bà Vy xác nhận bà và ông Nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Vy xác nhận bà và ông Nhất không nợ ai và không ai nợ vợ chồng bà.

*** Bị đơn ông Phan Hoàng N :** Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập lấy lời khai, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Nhất vắng mặt cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Vy nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông Nhất.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê:**

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không tham gia quá trình tố tụng là không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án: Đối với yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của bà Lương Võ Tường V đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 51, 56, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Vy. Đề nghị HĐXX xử cho bà Vy ly hôn với ông Phan Hoàng N và giao con chung tên 02 con chung tên Phan Lương Tuấn A - Sinh ngày 02/02/2017 và Phan Lương Đức A – Sinh ngày 17/05/2020 cho bà Vy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà Vy không yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, bị đơn ông Phan Hoàng N có cư trú tại quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Phan Hoàng N vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Phan Hoàng N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Tại phiên tòa bà Lương Võ Tường V giữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giải quyết cho bà Vy được ly hôn ông Phan Hoàng N .

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Võ Tường V và ông Phan Hoàng N xây dựng gia đình vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Việc kết hôn giữa bà Vy và ông Nhất là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Vy và ông Nhất là hoàn toàn hợp pháp.

Xét thấy trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà Vy xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra

nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, nguyên nhân là do vợ chồng hay cãi vã, ông Nhất đi hay bỏ nhà đi, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Hiện nay, bà Vy và ông Nhất đã sống ly thân được 02 tháng. Bà Vy xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Nhất nên mong muốn được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Phan Hoàng N đều vắng mặt và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Vy. Điều này thể hiện ông Nhất không có thiện chí muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng bà Vy và ông Nhất đã đến mức trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Lương Võ Tường V đối với ông Phan Hoàng N.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Bà Lương Võ Tường V và ông Phan Hoàng Nh có 02 con chung tên Phan Lương Tuấn A - Sinh ngày 02/02/2017 và Phan Lương Đức A – Sinh ngày 17/05/2020. Quá trình giải quyết vụ án, bà Vy xác nhận 02 con chung đang sống ổn định với bà nên bà có nguyện vọng nuôi dưỡng con đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu giao con chung của bà Vy thì thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nhất vắng mặt và không có ý kiến gì về việc bà Vy có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Ngoài ra, hiện nay các con chung của ông Nhất và bà Vy đang được bà Vy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng rất cần sự chăm sóc của mẹ nên xử chấp nhận theo nguyện vọng của bà Vy, giao chung cho bà Vy chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Bà Vy không yêu cầu ông Nhất cấp dưỡng nuôi con và ông Nhất không có ý kiến gì về vấn đề này nên HĐXX xét xử không xem xét.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Lương Võ Tường V xác định, bà và ông Nhất không có. Quá trình giải quyết vụ án ông Nhất vắng mặt và không có ý kiến gì đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không đề cập. Nếu sau này, bà Vy và ông Nhất có tranh chấp về phần tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[3] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Bà Lương Võ Tường V phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con chung” của bà Lương Võ Tường V đối với ông Phan Hoàng N .

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Võ Tường V – Sinh năm 1995 được ly hôn ông Phan Hoàng N – Sinh năm 1995.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 65/2016 ngày 18/7/2016 của UBND phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật).

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung tên con chung tên Phan Lương Tuấn A - Sinh ngày 02/02/2017 và Phan Lương Đức A – Sinh ngày 17/05/2020 cho bà Lương Võ Tường V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Ông Phan Hoàng N không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lương Võ Tường V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005850 ngày 16.10.2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Vy đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp;
- UBND phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Hồng Thủy

